ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐÔNG KINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 262 /KH-UBND Kiểm tra chất lượng giống, vật tư nông nghiệp, sản xuất vụ Xuân năm 2027	*Đông Kinh, ngày 06 tháng11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Kiểm tra chất lượng giống, vật tư nông nghiệp sản xuất vụ Xuân năm 2027 trên địa bàn xã Đông Kinh

Thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các loại vật tư nông nghiệp;

Căn cứ Luật Trồng trọt và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật và các văn bản quy định có liên quan;

Căn cứ tình hình sản xuất nông nghiệp và nhu cầu sử dụng giống cây trồng, vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất vụ Xuân năm 2027 trên địa bàn, UBND xã Đông Kinh xây dựng Kế hoạch kiểm tra chất lượng giống cây trồng, vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh và sử dụng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các loại vật tư nông nghiệp trên địa bàn xã; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm trong kinh doanh, lưu thông và sử dụng vật tư nông nghiệp.

Kiểm tra, kiểm soát chất lượng các loại giống cây trồng, đặc biệt là giống lúa phục vụ sản xuất vụ Xuân năm 2027; bảo đảm giống có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phù hợp với cơ cấu giống, lịch thời vụ và điều kiện canh tác của địa phương.

Phát hiện, ngăn chặn tình trạng kinh doanh giống giả, giống kém chất lượng, giống không rõ nguồn gốc, phân bón giả, phân bón không bảo đảm chất lượng, thuốc bảo vệ thực vật hết hạn sử dụng, thuốc ngoài danh mục được phép sử dụng và các loại vật tư nông nghiệp không bảo đảm quy định.

Nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật tư nông nghiệp; ý thức của người dân trong việc lựa chọn, mua bán và sử dụng giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật đúng quy định, góp phần giảm chi phí sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng.

Chủ động phòng ngừa các nguy cơ phát sinh dịch bệnh, sâu bệnh hại, hạn chế thiệt hại trong sản xuất; bảo vệ môi trường, sức khỏe cộng đồng và quyền lợi chính đáng của người sản xuất.

2. Yêu cầu;

Công tác kiểm tra phải được triển khai nghiêm túc, khách quan, đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và quy định của pháp luật; bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, không gây phiền hà, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hợp pháp của các tổ chức, cá nhân.

Tập trung kiểm tra các cơ sở kinh doanh giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, các điểm cung ứng vật tư nông nghiệp và những địa bàn có nhu cầu mua bán vật tư lớn trong thời điểm trước và trong vụ Xuân năm 2027.

Kết hợp giữa kiểm tra, giám sát với tuyên truyền, hướng dẫn, nhắc nhở các cơ sở kinh doanh và người dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật.

Những trường hợp phát hiện có dấu hiệu vi phạm phải được lập biên bản, ghi nhận đầy đủ hiện trạng, tài liệu liên quan và chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định; không để hàng hóa không bảo đảm chất lượng tiếp tục lưu thông, gây thiệt hại cho người sản xuất.

Kết quả kiểm tra phải được tổng hợp, đánh giá cụ thể; xác định rõ những tồn tại, hạn chế và đề xuất giải pháp khắc phục, nâng cao hiệu quả quản lý vật tư nông nghiệp trên địa bàn.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra;

Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có hoạt động sản xuất, kinh doanh, buôn bán giống cây trồng, giống lúa, giống ngô và các loại giống cây trồng khác trên địa bàn xã.

Các cửa hàng, đại lý, hộ kinh doanh phân bón vô cơ, phân bón hữu cơ, phân bón vi sinh, phân bón hỗn hợp và các loại chế phẩm phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Các cơ sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, thuốc trừ cỏ và các loại chế phẩm bảo vệ thực vật khác.

Các tổ chức, cá nhân cung ứng, kinh doanh vật tư nông nghiệp khác phục vụ sản xuất vụ Xuân năm 2027; các cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y nếu thuộc phạm vi quản lý, kiểm tra của đoàn theo kế hoạch được phê duyệt.

Các tổ chức, cá nhân có hoạt động thu gom, phân phối, cung ứng giống và vật tư nông nghiệp cho các thôn, hợp tác xã và hộ sản xuất trên địa bàn.

2. Nội dung kiểm tra chất lượng giống cây trồng;

Tập trung kiểm tra các loại giống cây trồng được cung ứng, kinh doanh và sử dụng trong sản xuất vụ Xuân năm 2027, trong đó trọng tâm là giống lúa.

a) Về nguồn gốc, xuất xứ giống;

Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ của các loại giống đang kinh doanh; hóa đơn, chứng từ mua bán, tài liệu chứng minh nguồn gốc và các giấy tờ liên quan theo quy định.

Kiểm tra tên giống, đơn vị sản xuất, đơn vị phân phối, cơ sở cung ứng và thông tin về giống trên bao bì, nhãn hàng hóa.

Kiểm tra việc kinh doanh các giống cây trồng được phép lưu hành theo quy định; không để xảy ra tình trạng kinh doanh giống giả, giống không rõ nguồn gốc, giống không bảo đảm điều kiện lưu hành.

b) Về chất lượng giống;

Kiểm tra tình trạng bao bì, nhãn mác, tem nhãn, mã số lô giống, ngày sản xuất, thời hạn sử dụng và các thông tin công bố về chất lượng giống.

Kiểm tra các chỉ tiêu chất lượng thể hiện trên nhãn hoặc tài liệu kèm theo như tỷ lệ nảy mầm, độ sạch, độ ẩm, độ thuần giống và các chỉ tiêu liên quan theo tiêu chuẩn áp dụng đối với từng loại giống.

Kiểm tra tình trạng bảo quản giống; phát hiện các loại giống bị ẩm mốc, biến màu, hư hỏng, lẫn tạp, bao bì rách hoặc có dấu hiệu làm giả, làm nhái nhãn hiệu.

Đối với các lô giống có dấu hiệu không bảo đảm chất lượng, xem xét lấy mẫu kiểm nghiệm theo đúng quy định và chuyển cơ quan chuyên môn có thẩm quyền thực hiện.

3. Nội dung kiểm tra phân bón

a) Về điều kiện kinh doanh;

Kiểm tra việc chấp hành các điều kiện kinh doanh phân bón theo quy định của pháp luật; giấy tờ liên quan đến hoạt động kinh doanh và điều kiện của người trực tiếp bán phân bón.

Kiểm tra địa điểm kinh doanh, khu vực bảo quản, sắp xếp phân bón; bảo đảm khô ráo, thông thoáng, có biện pháp chống ẩm, chống hư hỏng và tránh để lẫn các loại phân bón không tương thích.

Kiểm tra sổ sách, hóa đơn, chứng từ mua bán và tài liệu chứng minh nguồn gốc hàng hóa.

b) Về chất lượng và nguồn gốc phân bón;

Kiểm tra tên phân bón, thành phần, hàm lượng dinh dưỡng, công dụng, hướng dẫn sử dụng, đơn vị sản xuất, đơn vị nhập khẩu, phân phối và các thông tin ghi trên nhãn.

Kiểm tra tình trạng bao bì, nhãn hàng hóa, số lô sản xuất, ngày sản xuất, hạn sử dụng và tình trạng niêm phong sản phẩm.

Kiểm tra việc lưu hành, kinh doanh các loại phân bón theo quy định; phát hiện và ngăn chặn các loại phân bón giả, phân bón kém chất lượng, phân bón không rõ nguồn gốc, xuất xứ hoặc hết hạn sử dụng.

Kiểm tra các dấu hiệu bất thường như phân bón bị vón cục, biến màu, ẩm ướt, rách bao bì, có dấu hiệu bị thay đổi thành phần hoặc làm giả nhãn hiệu.

Khi phát hiện hàng hóa có dấu hiệu vi phạm về chất lượng, nguồn gốc, đoàn kiểm tra báo cáo và phối hợp cơ quan chuyên môn có thẩm quyền lấy mẫu kiểm nghiệm, xác minh, xử lý theo quy định.

c) Về giá cả và hoạt động mua bán;

Kiểm tra việc niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết theo quy định.

Kiểm tra việc cung cấp thông tin, tư vấn sử dụng phân bón cho người mua; không quảng cáo sai sự thật về công dụng, chất lượng và hiệu quả sản phẩm.

Hướng dẫn người dân sử dụng phân bón cân đối, hợp lý, đúng chủng loại, đúng liều lượng, đúng thời điểm, tránh lãng phí và gây ô nhiễm môi trường.

4. Nội dung kiểm tra thuốc bảo vệ thực vật

Kiểm tra điều kiện kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật đối với các cơ sở thuộc diện phải có theo quy định.

Kiểm tra danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam; không để các cơ sở kinh doanh thuốc cấm, thuốc ngoài danh mục, thuốc giả, thuốc nhập lậu, thuốc không rõ nguồn gốc, thuốc đã hết hạn sử dụng.

Kiểm tra nhãn thuốc, tên thương phẩm, hoạt chất, hàm lượng, công dụng, đối tượng phòng trừ, hướng dẫn sử dụng, thời gian cách ly, ngày sản xuất và hạn sử dụng.

Kiểm tra tình trạng bao bì, chai lọ, niêm phong, điều kiện bảo quản; phát hiện thuốc bị rò rỉ, biến chất, mất nhãn hoặc có dấu hiệu bị sang chiết, đóng gói trái quy định.

Kiểm tra việc niêm yết giá, hóa đơn, chứng từ và sổ sách mua bán theo quy định.

Hướng dẫn các cơ sở kinh doanh tư vấn cho người dân sử dụng thuốc đúng đối tượng, đúng liều lượng, đúng cách, đúng thời điểm; thực hiện nguyên tắc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả, bảo đảm thời gian cách ly.

Tuyên truyền, vận động người dân thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng đúng nơi quy định; tuyệt đối không vứt bỏ bao bì, chai lọ thuốc xuống kênh mương, đồng ruộng, ao hồ gây ô nhiễm môi trường.

5. Kiểm tra các loại vật tư nông nghiệp khác.

Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng, nhãn hàng hóa và thời hạn sử dụng của các loại vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp khác đang được kinh doanh trên địa bàn.

Đối với thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y và các sản phẩm phục vụ chăn nuôi: kiểm tra nguồn gốc, nhãn mác, điều kiện bảo quản, hạn sử dụng và các giấy tờ có liên quan theo quy định chuyên ngành.

Kịp thời phát hiện các sản phẩm giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc, hết hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu vi phạm; chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý.

6. Kiểm tra việc chấp hành các quy định trong kinh doanh.

Kiểm tra việc đăng ký kinh doanh, giấy phép, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với các ngành nghề thuộc diện phải có theo quy định.

Kiểm tra hóa đơn, chứng từ, hợp đồng mua bán, tài liệu chứng minh nguồn gốc và hồ sơ liên quan đến hàng hóa đang kinh doanh.

Kiểm tra việc niêm yết giá, thực hiện quy định về nhãn hàng hóa, bảo quản, lưu trữ và cung cấp thông tin sản phẩm cho người tiêu dùng.

Kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường trong quá trình kinh doanh, bảo quản vật tư nông nghiệp.

Tuyên truyền, yêu cầu các cơ sở ký cam kết không kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ và hàng hóa hết hạn sử dụng.

III. PHẠM VI, THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC KIỂM TRA

1. Phạm vi kiểm tra.

Thực hiện kiểm tra trên địa bàn toàn xã Đông Kinh, tập trung tại các cửa hàng, đại lý, hộ kinh doanh vật tư nông nghiệp và các điểm cung ứng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật phục vụ sản xuất vụ Xuân năm 2027.

Ưu tiên kiểm tra các cơ sở có quy mô kinh doanh lớn, lượng hàng hóa cung ứng nhiều, các cơ sở mới phát sinh hoạt động kinh doanh và những nơi có thông tin phản ánh về dấu hiệu vi phạm.

2. Thời gian kiểm tra.

Dự kiến triển khai từ tháng 11 năm 2026 đến hết tháng 3 năm 2027, tập trung vào các giai đoạn:

Đợt 1: Tháng 11 - 12/2026: Rà soát, thống kê các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp; kiểm tra nguồn cung, chất lượng giống lúa, phân bón và các vật tư chuẩn bị phục vụ sản xuất vụ Xuân.

Đợt 2: Tháng 01 - 02/2027: Tập trung kiểm tra cao điểm trước và trong thời gian gieo cấy; kiểm soát chặt chẽ chất lượng giống lúa, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật cung ứng cho người dân.

Đợt 3: Tháng 3/2027: Kiểm tra việc cung ứng và sử dụng vật tư trong giai đoạn chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh; kịp thời phát hiện các loại thuốc bảo vệ thực vật, phân bón không bảo đảm chất lượng.

IV. THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

1. Thành phần đoàn: Theo Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 19/05/2026 của UBND xã Đông Kinh

2. Nhiệm vụ của Đoàn kiểm tra:

Xây dựng lịch kiểm tra cụ thể, tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh theo đúng kế hoạch được UBND xã phê duyệt.

Thực hiện kiểm tra hồ sơ, giấy tờ, nguồn gốc, xuất xứ, nhãn hàng hóa, chất lượng và điều kiện bảo quản vật tư nông nghiệp. Ghi nhận đầy đủ kết quả kiểm tra, lập biên bản làm việc, biên bản kiểm tra và các tài liệu liên quan theo quy định.

Hướng dẫn, nhắc nhở các cơ sở khắc phục những tồn tại, hạn chế; yêu cầu thực hiện nghiêm các quy định về kinh doanh vật tư nông nghiệp.

Đối với các trường hợp vi phạm vượt thẩm quyền, lập hồ sơ, báo cáo UBND xã và chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí tổ chức kiểm tra được bố trí từ nguồn ngân sách xã theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; ưu tiên cho công tác kiểm tra thực tế, tuyên truyền, lập hồ sơ, tổng hợp báo cáo và các hoạt động cần thiết phục vụ nhiệm vụ.

Trường hợp phát sinh nhu cầu lấy mẫu, kiểm nghiệm chất lượng giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, giao Phòng Kinh tế phối hợp cơ quan chuyên môn tham mưu UBND xã xem xét, bố trí kinh phí theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã.

Là cơ quan chủ trì, tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra và xây dựng lịch kiểm tra cụ thể.

Chủ động rà soát, thống kê các tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các loại vật tư nông nghiệp trên địa bàn.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên hướng dẫn công tác kiểm tra chất lượng giống, vật tư nông nghiệp; cập nhật các quy định mới, danh mục giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật và các quy định chuyên ngành có liên quan.

Theo dõi tình hình cung ứng giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trước, trong và sau thời điểm gieo trồng; kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý những vấn đề phát sinh.

Tổng hợp kết quả kiểm tra, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

2. Công an xã.

Phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan trong quá trình kiểm tra các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp.

Nắm bắt tình hình, phát hiện các hành vi buôn bán hàng giả, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự trong quá trình kiểm tra; tham gia xác minh, xử lý các vụ việc có dấu hiệu vi phạm theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

3. Cấp ủy, ban cán sự các thôn.

Tổ chức tuyên truyền đến Nhân dân về mục đích, ý nghĩa và nội dung của kế hoạch kiểm tra chất lượng giống, vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất vụ Xuân năm 2027.

Phối hợp rà soát, nắm bắt các điểm kinh doanh, cung ứng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn thôn; cung cấp thông tin cho Phòng Kinh tế để phục vụ công tác kiểm tra.

Vận động Nhân dân lựa chọn mua giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật tại các cơ sở có địa chỉ rõ ràng, sản phẩm có nhãn mác, nguồn gốc xuất xứ và bảo đảm chất lượng.

Không sử dụng giống trôi nổi, giống không rõ nguồn gốc; không mua, sử dụng phân bón giả, phân bón kém chất lượng và thuốc bảo vệ thực vật ngoài danh mục được phép sử dụng.

Kịp thời phản ánh những hành vi kinh doanh vật tư nông nghiệp không đúng quy định về UBND xã để kiểm tra, xử lý.

4. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật tư nông nghiệp.

Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về kinh doanh giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các loại vật tư nông nghiệp khác.

Chịu trách nhiệm về nguồn gốc, xuất xứ và chất lượng hàng hóa cung ứng; thực hiện đầy đủ việc ghi nhãn, niêm yết giá, lưu giữ hóa đơn, chứng từ theo quy định.

Tuyệt đối không kinh doanh hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ, hàng hết hạn sử dụng và các loại vật tư nông nghiệp không được phép lưu hành.

Phối hợp, tạo điều kiện để Đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ; cung cấp đầy đủ hồ sơ, giấy tờ và thông tin liên quan khi được yêu cầu theo quy định.

Chủ động khắc phục những tồn tại, hạn chế được Đoàn kiểm tra chỉ ra; thực hiện nghiêm các yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

5. Các hộ gia đình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn.

Chủ động tìm hiểu, lựa chọn giống cây trồng có chất lượng, phù hợp với cơ cấu giống và lịch thời vụ của xã.

Mua vật tư nông nghiệp tại các cơ sở kinh doanh có uy tín, có địa chỉ rõ ràng; kiểm tra nhãn mác, nguồn gốc, hạn sử dụng trước khi mua.

Sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật đúng hướng dẫn kỹ thuật; không tự ý tăng liều lượng hoặc phối trộn các loại thuốc khi chưa có hướng dẫn chuyên môn.

Khi phát hiện giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật có dấu hiệu giả, kém chất lượng hoặc gây ảnh hưởng đến cây trồng, cần kịp thời thông báo cho UBND xã, Phòng Kinh tế để kiểm tra, xác minh.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Phòng Kinh tế có trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm tra từng đợt, tham mưu UBND xã đánh giá tình hình chấp hành các quy định về kinh doanh, cung ứng và sử dụng giống, vật tư nông nghiệp trên địa bàn.

Sau khi kết thúc đợt kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ, tổng hợp kết quả, báo cáo UBND xã và cơ quan chuyên môn cấp trên theo quy định.

Những vụ việc phức tạp, có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất của Nhân dân phải báo cáo UBND xã kịp thời để chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT- KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Văn Tài